

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/DS-ST

Ngày: 30-05-2023

V/v tranh chấp hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đính;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Huyền Thanh;

Ông Võ Minh Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023 về “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị Th, sinh năm: 1956 (xin vắng).

Địa chỉ cư trú: Khóm 7, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Tạ Thùy Tr, sinh năm: 1981 (xin vắng).

Địa chỉ cư trú: Khóm S, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/5/2023, nguyên đơn bà Tô Thị Th trình bày yêu cầu khởi kiện:

Bà Tô Thị Th có tham gia hui do bà Tạ Thùy Tr làm chủ, hui mở ngày 15/4/2021 dương lịch, hui 500.000 đồng, có 50 chung, tháng khai 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng; tham gia 01 chung, đóng 15 kỳ đình hui, dây hui này nợ 7.500.000 đồng;

Hụi 1.000.000 đồng, mở ngày 30/5/2021 dương lịch, có 55 chung, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, tham gia 01 chung, đóng 12 kỳ là 12.000.000 đồng; Hụi 1.000.000 đồng mở ngày 30/9/2021 dương lịch, có 55 chung, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng tham gia 01 chung, đóng 5 kỳ bằng 5.000.000 đồng; tổng số tiền hụi của 03 chân hụi là 24.500.000 đồng;

Do bà Tr lấy hụi của hụi viên hốt nên bị xử lý hình sự, đối với phần hụi không liên quan tách ra giải quyết dân sự nên yêu cầu Tòa án buộc bà Tr thanh toán 24.500.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 16/5/2023, bị đơn bà Tạ Thùy Tr trình bày: Bà Tr thống nhất số dây hụi và chân hụi sống mà bà Th đã chơi, hiện còn nợ bà Th số tiền 24.500.000 đồng và đồng ý thanh toán cho bà Th.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn xin vắng nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Nguyên đơn bà Tô Thị Th, bị đơn bà Tạ Thùy Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu của đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[1.2] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp

Bà Th khởi kiện bà Tr yêu cầu thanh toán tiền nợ hụi, quan hệ pháp luật tranh chấp: “Tranh chấp tiền hụi”.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn

Bà Th khởi kiện yêu cầu bà Tr thanh toán tiền nợ hụi, bà Tr thừa nhận có nợ tiền hụi bà Th, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Xét yêu cầu đòi tiền hụi: Bà Th có tham gia 03 chân hụi của 03 dây hụi do bà Tr làm chủ, hụi bà Th còn nuôi sống, việc bà Tr đình hụi không hoàn trả lại tiền hụi sống cho bà Th làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bà Th, nên bà Th khởi kiện có cơ sở xem xét yêu cầu khởi kiện của bà Th.

Bà Th yêu cầu bà Tr thanh toán tiền hụi 24.500.000 đồng, yêu cầu của bà Th được bà Tr thừa nhận và đồng ý thanh toán (bút lục 27). Do các đương sự có yêu cầu xét xử vắng mặt nên không tiến hành hòa giải để ghi nhận, Hội đồng xét xử buộc bà Tr thanh toán là phù hợp.

Từ những nhận định trên, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Th, buộc bà Tr có trách nhiệm thanh toán tiền hui cho bà Th 24.500.000 đồng.

Chậm trả còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án trên tổng số tiền phải thi hành.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn bà Tô Thị Th được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn bà Tạ Thùy Tr phải chịu án phí có giá ngạch đối với toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là $24.500.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.225.000 \text{ đồng}$.

Bà Th không phải chịu án phí, bà là người cao tuổi được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 23 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hui, họ, biểu, phường; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị Th, về việc khởi kiện bà Tạ Thùy Tr đòi tiền nợ hui.

Buộc bà Tạ Thùy Tr thanh toán cho bà Tô Thị Th 24.500.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng) tiền hui.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án trường hợp bà Tr, chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án bà Tr còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm thi hành án.

- Về án phí: Bà Tạ Thùy Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% đối với toàn bộ yêu cầu của bà Th được chấp nhận, tiền án phí phải chịu là 1.225.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Ngọc Đính